

THỜI KHÓA BIỂU CÁC HỌC PHẦN GIÁO DỤC THỂ CHẤT 1
HỌC KỲ THU, NĂM HỌC 2025-2026

Lưu ý: mỗi ký tự của dãy 123456789012345...(trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ. Tuần 1 bắt đầu từ ngày 01/9/2025.

Ký tự "1" đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11 của học kỳ.

Stt	Mã HP	Tên HP	Nhóm HP	TC	Giảng viên	Lớp	Phòng	Thứ	Buổi	Tiết bắt đầu	Số tiết	Tuần
												12345678901234567
1	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0101	1	Khoa GDTC	25CNTT3	SVD	2	Sáng	1	4	-234567890123-----
2	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0102	1	Khoa GDTC	25SVL	SVD	2	Sáng	1	4	-234567890123-----
3	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0103	1	Khoa GDTC	25CVK	SVD	2	Chiều	8	4	-234567890123-----
4	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0104	1	Khoa GDTC	25SHH	SVD	2	Chiều	8	4	-234567890123-----
5	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0105	1	Khoa GDTC	25CHD	SVD	3	Sáng	1	4	-234567890123-----
6	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0106	1	Khoa GDTC	25SS	SVD	3	Sáng	1	4	-234567890123-----
7	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0107	1	Khoa GDTC	25CNTT1	SVD	3	Chiều	8	4	-234567890123-----
8	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0108	1	Khoa GDTC	25CNTT2	SVD	3	Chiều	8	4	-234567890123-----
9	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0109	1	Khoa GDTC	25CKDL	SVD	4	Sáng	1	4	-234567890123-----
10	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0110	1	Khoa GDTC	25SGT	SVD	4	Sáng	1	4	-234567890123-----
11	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0111	1	Khoa GDTC	25SKT1	SVD	4	Chiều	8	4	-234567890123-----
12	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0112	1	Khoa GDTC	25CTM	SVD	4	Chiều	8	4	-234567890123-----
13	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0113	1	Khoa GDTC	25SKT2	SVD	5	Sáng	1	4	-234567890123-----
14	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0114	1	Khoa GDTC	25CNSH	SVD	5	Sáng	1	4	-234567890123-----
15	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0115	1	Khoa GDTC	25SPT	SVD	5	Chiều	8	4	-234567890123-----
16	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0116	1	Khoa GDTC	25SLS	SVD	5	Chiều	8	4	-234567890123-----
17	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0117	1	Khoa GDTC	25ST1	SVD	6	Sáng	1	4	-234567890123-----
18	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0118	1	Khoa GDTC	25ST2	SVD	6	Sáng	1	4	-234567890123-----
19	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0119	1	Khoa GDTC	25SCD	SVD	6	Chiều	8	4	-234567890123-----
20	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0120	1	Khoa GDTC	25SNV1	SVD	6	Chiều	8	4	-234567890123-----
21	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0121	1	Khoa GDTC	25CBC1	SVD	7	Sáng	1	4	-234567890123-----
22	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0122	1	Khoa GDTC	25CBC2	SVD	7	Sáng	1	4	-234567890123-----



Stt	Mã HP	Tên HP	Nhóm HP	TC	Giảng viên	Lớp	Phòng	Thứ	Buổi	Tiết bắt đầu	Số tiết	Tuần
												12345678901234567
23	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0123	1	Khoa GDTC	25CVHH	SVD	2	Sáng	1	4	-234567890123-----
24	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0124	1	Khoa GDTC	25CLS	SVD	2	Sáng	1	4	-234567890123-----
25	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0125	1	Khoa GDTC	25SAN1	SVD	2	Chiều	8	4	-234567890123-----
26	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0126	1	Khoa GDTC	25SDL	SVD	2	Chiều	8	4	-234567890123-----
27	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0127	1	Khoa GDTC	25CQCC1	SVD	3	Sáng	1	4	-234567890123-----
28	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0128	1	Khoa GDTC	25CQCC2	SVD	3	Sáng	1	4	-234567890123-----
29	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0129	1	Khoa GDTC	25CDDL	SVD	3	Chiều	8	4	-234567890123-----
30	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0130	1	Khoa GDTC	25CTL1	SVD	3	Chiều	8	4	-234567890123-----
31	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0131	1	Khoa GDTC	25SGC, 25SPL	SVD	4	Sáng	1	4	-234567890123-----
32	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0132	1	Khoa GDTC	25SAN2	SVD	4	Sáng	1	4	-234567890123-----
33	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0133	1	Khoa GDTC	25SLD1	SVD	4	Chiều	8	4	-234567890123-----
34	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0134	1	Khoa GDTC	25SLD2	SVD	4	Chiều	8	4	-234567890123-----
35	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0135	1	Khoa GDTC	25CVH	SVD	5	Sáng	1	4	-234567890123-----
36	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0136	1	Khoa GDTC	25CVH	SVD	5	Sáng	1	4	-234567890123-----
37	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0137	1	Khoa GDTC	25CTXH	SVD	5	Chiều	8	4	-234567890123-----
38	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0138	1	Khoa GDTC	25STH1	SVD	5	Chiều	8	4	-234567890123-----
39	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0139	1	Khoa GDTC	25ST1, 25ST2	SVD	6	Sáng	1	4	-234567890123-----
40	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0140	1	Khoa GDTC	25CTL2	SVD	6	Sáng	1	4	-234567890123-----
41	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0141	1	Khoa GDTC	25SNV2	SVD	6	Chiều	8	4	-234567890123-----
42	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0142	1	Khoa GDTC	25SNV1, 25SNV2	SVD	6	Chiều	8	4	-234567890123-----
43	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0143	1	Khoa GDTC	25CVNH1	SVD	2	Sáng	1	4	-234567890123-----
44	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0144	1	Khoa GDTC	25CVNH2	SVD	2	Sáng	1	4	-234567890123-----
45	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0145	1	Khoa GDTC	25STH2	SVD	2	Chiều	8	4	-234567890123-----
46	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0146	1	Khoa GDTC	25STH3	SVD	2	Chiều	8	4	-234567890123-----
47	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0147	1	Khoa GDTC	25STH6	SVD	5	Chiều	8	4	-234567890123-----
48	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0148	1	Khoa GDTC	25SMN2	SVD	5	Chiều	8	4	-234567890123-----
49	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0149	1	Khoa GDTC	25SLD1, 25SLD2	SVD	4	Chiều	8	4	-234567890123-----

ỤC V
 ƯỜNG
 I HỌC
 PHẠM
 C ĐÀ N

Stt	Mã HP	Tên HP	Nhóm HP	TC	Giảng viên	Lớp	Phòng	Thứ	Buổi	Tiết bắt đầu	Số tiết	Tuần
												12345678901234567
50	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0150	1	Khoa GDTC	25STH5	SVD	4	Chiều	8	4	-234567890123-----
51	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0151	1	Khoa GDTC	25STH4	SVD	5	Chiều	8	4	-234567890123-----
52	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0152	1	Khoa GDTC	25STH7	SVD	5	Chiều	8	4	-234567890123-----
53	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0153	1	Khoa GDTC	25STC2	SVD	6	Sáng	1	4	-234567890123-----
54	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0154	1	Khoa GDTC	25SMN1	SVD	6	Sáng	1	4	-234567890123-----
55	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0155	1	Khoa GDTC	25STC1	SVD	3	Chiều	8	4	-234567890123-----
56	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0156	1	Khoa GDTC	25SMN3	SVD	3	Chiều	8	4	-234567890123-----
57	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0157	1	Khoa GDTC	25SMN4	SVD	2	Chiều	8	4	-234567890123-----
58	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0158	1	Khoa GDTC	25SMT	SVD	2	Chiều	8	4	-234567890123-----
59	00101265	Giáo dục thể chất 1	25-0159	1	Khoa GDTC	25CLS	SVD	2	Sáng	1	4	-234567890123-----

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 9 năm 2025

TL. HIỆU TRƯỞNG

KT. TRƯỞNG PHÒNG PHÒNG ĐÀO TẠO



TS. Trần Đức Mạnh

